TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2023
"*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Thu Trang.**
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Thanh Phong.
2/ Ông Nguyễn Văn Quân.

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Mậu Tuân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà **Lê Trịnh Xuân Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1999.
Địa chỉ: Tổ 4, TDP 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ.
Bị đơn: Chị Mã Kiều D, sinh năm 1999.
HKTT: Tổ 4, TDP 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ.
Hiện trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.
(Đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên anh Phạm Văn H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2018 anh và chị Mã Kiều D cưới nhau trên tinh thần tự nguyện yêu thương nhau, đến năm 2020 mới đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ. Cuộc sống chung hạnh phúc trong một thời gian ngắn thì đến năm 2022 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, lý do tính tình không hợp nhau. Do đó tháng 6/2022 chị D bồng con về ngoại ở tại thôn T, xã E cho đến nay nên vợ chồng anh đã ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu ly hôn với chị D.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung tên là Phạm Gia H1, sinh ngày 18/5/2018.

Anh đồng ý giao cháu H cho chị D nuôi, tự nguyện trợ cấp nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Mã Kiều D tại phiên tòa hôm nay vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với chị D nhưng chị D đều vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng nhận định về các hoạt động tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Phạm Văn H; Giao cháu Phạm Gia H1, sinh ngày 18/5/2018 cho chị Mã Kiều D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị D 1.500.000 đồng.

Về tài sản và nợ chung: đương sự xác định không có nên xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ theo trích lụt kết hôn số 05/TLKH-BS ngày 02/01/2020 của UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ thì xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Văn H và chị Mã Kiều D là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình hai người không hợp nhau. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Từ tháng 6/2022 đến nay hai người đã sống ly thân.

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 28/8/2023 tại địa phương nơi vợ chồng anh H sinh sống xác nhận không biết được lý do mâu thuẫn của hai vợ chồng, tuy nhiên hiện nay vợ chồng anh H đã ly thân với nhau, không chung sống cùng nhau.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn H, cho anh H ly hôn với chị D.

[3.2] Về nuôi con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng anh H có 01 con chung là cháu Phạm Gia H1, sinh ngày 18/5/2018. Quá trình giải quyết, anh Hiếu có nguyện vọng giao con cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. HĐXX xét thấy việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là trách nhiệm của cả cha và mẹ. Tuy nhiên hiện nay cháu H1 đang sống cùng chị D. Căn cứ theo khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Hân cho chị Mã Kiều D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Công nhận anh H tự nguyện trợ cấp 1.500.000 đồng/ tháng nuôi cháu Hân cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng về nội dung vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn H.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Hiếu được ly hôn với chị Mã Kiều D.

[2] Về nuôi con chung: Giao cháu Phạm Gia H1, sinh ngày 18/5/2018 cho chị Mã Kiều D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Công nhận anh Phạm Văn H tự nguyện cấp dưỡng 1.500.000 đồng/ tháng nuôi cháu H1 cho đến khi cháu H1 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Không ai có quyền cản trở việc đi lại thăm nom con chung.

[3] Về án phí: Anh Phạm Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng anh Phạm Văn H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022450 ngày 11 tháng 7 năm 2023. Anh Phạm Văn H tiếp tục nộp 300.000 đồng.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang